

Bản án số: 24 /2017/HSST
Ngày 07/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông **Hoàng Minh Thịnh**

Thẩm phán

Ông **Lê Viết Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn Mãi** - Công tác tại Sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh Bình Phước.

2. Ông **Nguyễn Văn Gọc** - Công tác tại Trung tâm kiểm nghiệm dược phẩm và mỹ phẩm tỉnh Bình Phước.

3. Ông **Lâm Á Riạ** - Công tác tại Tỉnh đoàn tỉnh Bình Phước

- *Thư ký phiên toà:* Ông **Bùi Quốc Hải** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:* Ông **Trần Minh Tuấn** và ông **Nguyễn Quốc Hân** – Đều là Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017 tại Nhà văn hóa xã L, huyện L1. Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Thanh T (tên gọi khác: Đ), sinh ngày 13/5/1999 tại Bình Phước, Nơi cư trú: ấp V, xã L, huyện L1, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: đang học lớp 12; Con ông Trần Văn O và bà Nguyễn Thị T1 (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2017 cho đến nay. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

- Chị Nguyễn Thị Phương B, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp V, xã L, huyện L1, tỉnh Bình Phước.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị Mỹ A - Văn phòng Luật sư H, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

Người bị hại: Hoàng Minh H (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1. Ông Hoàng Minh T2, sinh năm 1967 (Có mặt)

2. Bà Trần Thị H1, sinh năm 1969 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện L1, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Văn T3, sinh năm 1994 (Có mặt)

Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã L, huyện L1, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng

1. Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1996 (Có mặt)

Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã L, huyện L1, tỉnh Bình Phước.

2. Anh Trương Nhật Đ1, sinh năm 1990 (Có mặt)

Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã L, huyện L1, tỉnh Bình Phước.

3. Nguyễn Viết N, sinh năm 1997 (Có mặt)

Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã L, huyện L1, tỉnh Bình Phước.

4. Anh Lê T3 K, sinh năm 1996 (Có mặt)

Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã L, huyện L1, tỉnh Bình Phước.

5. Anh Nguyễn Quốc T3, sinh năm 1992 (Có mặt)

Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã L, huyện L1, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27/3/2017, Trần Thanh T cùng với Vũ Văn T3, Hoàng Minh H, Nguyễn Văn H2, Trương Nhật Đ và Nguyễn Cao H4 uống rượu tại quán “Ngọc M” thuộc ấp H, xã L, huyện L1. Trong lúc uống rượu giữa T và Hoàng Minh H xảy ra mâu thuẫn cãi nhau nhưng được những người khác can ngăn, sau đó tất cả ra về. Lúc này, H4 điều khiển xe mô tô chở Đ, Minh H chở Văn H2 về tiệm internet “Không gian ảo”, khi chở Đ về tiệm internet thì H4 điều khiển xe về nhà.

Khi rời khỏi quán Ngọc Mỹ thì T3 và T đi ăn cháo sau đó mới quay về tiệm internet “Không gian ảo”, tại đây T sử dụng máy vi tính để Đ nhập vào tài khoản facebook của mình có tên “Cu T” và Đ dòng trạng thái (status) có nội dung trách móc và chửi Minh H vì chuyện mâu thuẫn xảy ra tại quán Ngọc Mỹ, khi Đ dòng trạng thái thì T có đính kèm (tag) tên facebook của Minh H tên là “Hoàng H” rồi tắt máy đi về nhà.

Sau khi Minh H đến tiệm internet và mua 03 chai nước ngọt hiệu Sting thì điều khiển xe mô tô đến nhà anh Nguyễn Quốc T3, tại đây Minh H cũng Đ nhập vào facebook bằng điện thoại, thấy T có Đ nội dung chửi mình trên facebook nên Minh H vào bình luận (comment) chửi T. T về đến nhà mượn điện thoại của chị gái là Nguyễn Thị Phương Bình tiếp tục Đ nhập vào facebook để chửi nhau với Minh H. Trong lúc này, Văn H2 cũng Đ nhập vào facebook thấy T và Minh H đang chửi nhau nên Văn H2 tạo nhóm chat riêng trên messenger gồm 04 tài khoản facebook của Văn H2, Minh H, T3 và T, mục đích để giải hòa cho Minh H và T. T3 và Văn H2 khuyên Minh H và T bỏ qua cho nhau đồng thời kêu T và Minh H ra tiệm internet để nói chuyện giải hòa với nhau.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, Minh H điều khiển xe từ nhà anh T3 quay lại tiệm internet “Không gian ảo” và nói T3 cùng Văn H2 vào đón T ra nói chuyện với Minh H thì T3 và Văn H2 đồng ý. T3 điều khiển xe mô tô BKS: 93F1 – 128.08 chở Văn H2 chạy đến nhà T. Khi thấy T3 và Văn H2 chạy đến cổng nhà thì T biết được hai người này đến chở mình đi gặp Minh H nên T vào bếp lấy 01 (một) con dao nhọn (dạng dao Thái Lan dài 23,2cm) để trong tủ chén giấu vào hông quần. Sau đó, T3 điều khiển xe chở T ngồi giữa, Văn H2 ngồi sau cùng chạy đến tiệm internet “Không gian ảo”. Lúc này, tại khu vực trước cửa tiệm internet có Đ, T3, Nguyễn Việt N, Lê T3 K và Minh H đang nói chuyện với nhau, đến nơi T3 dừng xe cách vị trí Minh H khoảng 02m thì T và Văn H2 bước xuống xe, vừa xuống xe T liền rút dao giấu trong hông quần ra cầm ở tay trái rồi đi đến chỗ Minh H đang đứng, T nói “tao ra rồi này, mày ngon mày đánh tao đi”, đồng thời tay phải T đẩy vào vai trái của Minh H, tay trái cầm dao giơ lên đâm một nhát trúng vào ngực trái của Minh H rồi rút dao ra, Minh H nói với T “mày ngon thì đâm tao nhát nữa đi” nhưng T không đâm nữa mà vút dao xuống đất rồi cả hai lao vào ôm, vật nhau ngã xuống đất thì được T3, Đ, T3, Văn H2 và K chạy đến can ngăn. Do thấy Minh H chảy nhiều máu nên K và T3 chở Minh H đến Trạm xá xã L cấp cứu, thì Minh H tử vong. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, T cởi bỏ áo thun đang mặc vút tại hiện trường rồi chạy bộ về nhà rửa chân tay, thay quần rồi đi ngủ.

Tại kết luận giám định số 111/2017/GDPY ngày 30/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước đã kết luận: “Hoàng Minh H, sinh năm 1997 bị vật sắc, nhọn, bản mỏng, có một lưỡi cắt đâm xuyên phổi, thủng tim dẫn đến tử vong”

Quá trình điều tra đã thu giữ tại hiện trường: 01 con dao dài 23,2 cm, lưỡi dao dài 13cm, rộng nhất 1,8cm, cán dao màu đen; 01 cái áo thun size “M” ngắn tay cổ tròn, hai tay áo và phần thân áo trên màu đỏ, phần thân áo dưới, cách mép dưới 48cm sọc ngang màu đen, trắng; 01 vỏ lon nước “Trà bí đao” loại 310ml; 04 viên đá xanh (dạng đá 1-2) dính dấu vết màu nâu đỏ; 02 xe ô tô, một xe hiệu Honda BKS 93S1 – 2307, một xe hiệu Honda Wave BKS 93F1 – 128.08; 01 đôi dép xộp, quai dép và đế dưới dép màu nâu, đế trên dép màu xám trắng, quai dép có chữ “Sport”

- Thu giữ trên người bị hại Hoàng Minh H: 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 quần Jean màu nâu, loại quần dài.

- Vật chứng thu giữ do Trần Thanh T giao nộp: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng.

- Vật chứng Bùi Văn T4 giao nộp: 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu trắng (điện thoại Hoàng Minh H sử dụng).

- Vật chứng Nguyễn Thị Phương B giao nộp: 01 quần short màu xanh, xám dài 54cm, trên nắp quần sau bên phải có chữ LEVI’S.

Xử lý vật chứng: Công an xã L đã bàn giao một xe hiệu Honda BKS 93S1 – 2307 cho ông Hoàng Minh Trung chủ sở hữu hợp pháp.

Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Hoàng Minh T2 yêu cầu bồi thường tiền mai táng phí 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Chị của bị cáo là Nguyễn Thị Phương B đã tự nguyện bồi thường số tiền 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 19/CTr -VKS-P1 ngày 16/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước quy kết. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hoàng Minh T2 trình bày:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bồi thường chi phí mai táng là 103.000.000 đồng bao gồm tiền quan tài, xây kim tĩnh, chi phí ăn uống trong tang lễ. Đối với tiền tổn thất tinh thần yêu cầu bị cáo bồi thường theo pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước giữ nguyên bản cáo trạng số 19/CTr-VKS ngày 16-5-2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước và trình bày bản luận tội đối với bị cáo: Giữa bị cáo và người bị hại là bạn bè thân thiết, chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ nhặt trong lúc uống rượu mà bị cáo đã dùng dao dài 23,2 cm, lưỡi dao dài 13cm, chỗ rộng nhất 1,8cm đâm chết anh Minh H. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội giết người với tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 93 BLHS. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo 1 mức án phù hợp với hành vi của bị cáo

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, cha bỏ đi mẹ bị cáo mất từ lúc bị cáo mới 3 tuổi. Trong học tập bị cáo có nhiều thành tích được tặng thưởng bằng khen. Bị cáo đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho gia đình người bị hại là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên do đó đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33, Điều 47, Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự. xử phạt bị cáo Trần Thanh T mức án từ 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự :

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị cáo là chị B đồng ý liên đới với bị cáo bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của người bị hại về tiền mai táng phí là 103.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận số tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng tiền bồi thường tổn thất tinh thần.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao dài 23,2 cm, lưỡi dao dài 13cm, rộng nhất 1,8cm, cán dao màu đen; 01 cái áo thun size “M” ngắn tay cổ tròn, hai tay áo và phần thân áo trên màu đỏ, phần thân áo dưới, cách mép dưới 48cm sọc ngang màu đen, trắng; 01 vỏ lon nước “Trà bí đao” loại 310ml; 04 viên đá xanh (dạng đá 1x2cm) dính dấu vết màu nâu đỏ; 01 quần short màu xanh, xám dài 54cm, trên nắp quần bên phải có chữ LEVI’S

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả chị Nguyễn Thị Phương B 01 điện thoại di động hiệu samsung màu trắng, trả cho ông Hoàng Minh T2 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 quần jean màu nâu, loại quần dài. Trả cho Vũ Văn T3 01 xe mô tô biển kiểm soát 93F1-128.08

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu: Thống nhất với cáo trạng của Đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo T về tội giết người theo điểm n khoản 1 Điều 93 BLHS. Tuy nhiên mức hình phạt 10 năm đến 11 năm tù mà đại diện VKS đề nghị là có phần nghiêm khắc vì bị cáo sinh ra trong gia đình lao động nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt, mẹ của bị cáo đã mất từ năm bị cáo 03 tuổi, cha hiện nay không rõ ở đâu, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo khắc phục một phần hậu quả, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69, 74 BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ nhất để bị cáo có thể sớm trở về xã hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo Trần Thanh T và đại diện hợp pháp của người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận; Do có mâu thuẫn với Hoàng Minh H trong lúc ngồi uống rượu, sau đó bị cáo T lên trang facebook của mình nội dung chửi Minh H, thì Minh H có bình luận và chửi lại. Cho nên, khoảng 23 giờ ngày 27/3/2017, Vũ Văn T3 và Nguyễn Văn H2 điều khiển xe mô tô chở Trần Thanh T đến tiệm internet “Không gian ảo” thuộc ấp Hiệp Hoàn A, Xã L, Huyện L1 để Minh H và T nói chuyện hòa giải với nhau. Khi đi Trần Thanh T mang theo 01 con dao (dạng dao thái lan dài 23,2 cm), khi T3 vừa chở T đến nơi thì T cầm dao bằng tay trái đâm 01 nhát vào ngực trái của Minh H (xuyên phổi, thủng tim) hậu quả làm Minh H tử vong.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, đồng thời phù hợp với tất cả các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ được xét hỏi công khai tại phiên tòa.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi bị cáo hoàn toàn nhận thức được rằng việc dùng dao dài 23,2cm, lưỡi có đầu nhọn, lưỡi dao chỗ rộng nhất 1,8cm, dài 13cm, cán dao màu đen đâm vào vùng ngực, lưng của anh H là nguy hiểm đến tính mạng của anh H nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện nhằm tước đoạt mạng sống của người bị hại. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “giết người” theo Điều 93 Bộ luật hình sự.

Giữa bị cáo và người bị hại là bạn bè thân thiết nhưng chỉ có một mâu thuẫn nhỏ trong lúc uống rượu có lời nói qua lại cãi nhau mặc dù đã được bạn bè can ngăn

nhưng sau đó bị cáo tiếp tục lên Facebook thách thức với người bị hại, khi được bạn bè chở đến gặp người bị hại để nói chuyện hòa giải thì bị cáo đã chuẩn bị dao nhọn, khi gặp người bị hại thì bị cáo đã rút dao ra ngay khi người bị hại không có hành vi gì tấn công bị cáo và bị cáo dùng dao đâm vào ngực của Minh H, điều đó chứng tỏ bị cáo là kẻ tàn nhẫn, coi thường tính mạng người khác, coi thường pháp luật. Do đó Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo tội “Giết người” với tình tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ” tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng của người bị hại là khách thể đặc biệt được luật hình sự ưu tiên bảo vệ bởi lẽ mạng sống của con người là bất khả xâm phạm không ai có quyền tước đoạt một cách trái pháp luật nhưng với thái độ côn đồ, hung hãn, bất chấp luân thường đạo lý bị cáo vẫn cố tình tước đoạt mạng sống của anh H gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân mà không gì bù đắp nổi, ngoài ra còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo một thời gian dài khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét: Sau khi thực hiện tội phạm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 7.000.000đ cho gia đình người bị hại, bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mẹ của bị cáo đã mất từ năm bị cáo 03 tuổi, cha của bị cáo hiện nay đang đi chấp hành án về tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đang sinh sống cùng người chị cùng mẹ khác cha từ đó thiếu sự chăm sóc, giáo dục của gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Ngoài ra khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 69 Bộ luật hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội, Điều 74 Bộ luật hình sự quy định về tù có thời hạn ***“Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình, thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 18 năm tù...”***

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền mai táng phí là 103.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, đối với số tiền tổn thất tinh thần cần chấp nhận ở mức 50 tháng lương tối thiểu là 65.000.000 đồng là phù hợp. Tổng cộng 2 khoản là 168.000.000 đồng. Tại phiên tòa Đại diện hợp pháp của bị cáo là chị B và bị cáo đồng ý liên đới bồi thường số tiền trên cho đại diện bị hại. Xét việc bồi thường này là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó cần buộc bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị cáo là chị B bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 168.000.000 đồng, trừ đi số tiền 7.000.000 đồng đã bồi thường số tiền còn lại phải bồi thường là 161.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao dài 23,2 cm, lưỡi dao dài 13cm, rộng nhất 1,8cm, cán dao màu đen; 01 cái áo thun size “M” ngắn tay cổ tròn, hai tay áo và phần thân áo trên màu đỏ, phần thân áo dưới, cách mép dưới 48cm sọc ngang màu đen, trắng; 01 vỏ lon nước “Trà bí đao” loại 310ml; 04 viên đá xanh (dạng đá 1x2cm) dính dấu vết màu nâu đỏ; 01 quần short màu xanh, xám dài 54cm, trên nắp quần bên phải có chữ LEVI’S, 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 quần jean màu nâu, loại quần dài.

Đối với chiếc điện thoại Samsung màu trắng, model SM-G313HZ mà bị cáo T sử dụng để Đ nhập tài khoản facebook là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Phương B nên trả lại cho chị B.

Chiếc điện thoại Samsung màu trắng, model GT-S7580 mà Bùi Văn T giao nộp cho cơ quan điều tra, đây là tài sản hợp pháp của người bị hại Hoàng Minh H nên trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Hoàng Minh T

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu wave biển kiểm soát 93F1-128.08 mà Vũ Văn T3 điều khiển để chở T, chiếc xe này là tài sản hợp pháp của T3 nên trả lại cho Vũ Văn T3

Về án phí: bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T (Đ) phạm tội “**Giết người**”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Điều 33; Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T (Đ) 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2017

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Thanh T và đại diện hợp pháp của bị cáo là chị Nguyễn Thị Phương B liên đới bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hoàng Minh T2 và bà Trần Thị H1 số tiền 161.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01con dao dài 23,2 cm, lưỡi dao dài 13cm, rộng nhất 1,8cm, cán dao màu đen; 01 cái áo thun size “M” ngắn tay cổ tròn, hai tay áo và phần thân áo trên màu đỏ, phần thân áo dưới, cách mép dưới 48cm sọc ngang màu đen, trắng; 01 vỏ lon nước “Trà bí đao” loại 310ml; 04 viên đá xanh (dạng đá 1-2) dính dấu vết màu nâu đỏ; 01 quần short màu xanh, xám dài 54cm, trên nắp quần bên phải có chữ LEVI’S, 01 áo sơ mi dài tay màu đen, 01 quần jean màu nâu, loại quần dài

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Phương B 01 chiếc điện thoại Samsung màu trắng, model SM-G313HZ.

Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Hoàng Minh T2 01 chiếc điện thoại Samsung màu trắng, model GT-S7580

Trả lại cho Vũ Văn T3 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu wave biển kiểm soát 93F1-128.08

4. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đồng

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Trần Thanh T và người đại diện theo pháp luật của bị cáo chị Nguyễn Thị Phương B liên đới chịu 8.050.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao tại TPHCM;
- VKSND Cấp Cao tại TPHCM
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Minh Thịnh